

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2019

BÁO CÁO

(V/v: Tổng kết hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2014÷2019)
và kết quả SXKD và đầu tư năm 2018; Phương hướng hoạt động của HĐQT
nhiệm kỳ IV (2019÷2024) và kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2019)

Kính thưa Quý cổ đông, thưa toàn thể Đại hội,

Thực hiện quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 11, thay mặt HĐQT, tôi xin báo cáo Đại hội về kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2014÷2019) và kết quả SXKD và đầu tư năm 2018, phương hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV(2019÷2024) và kế hoạch sản xuất và đầu tư năm 2019 như sau:

Phần 1: BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2018, HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ III (2014÷2019)

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2018:

Năm 2018, được sự quan tâm ủng hộ của cổ đông và đối tác khách hàng, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của Tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV, Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã đạt được nhiều kết quả tích cực trên các mặt hoạt động, hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu năm 2018:

Đvt: 10⁶ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2018	TH năm 2018	Tỷ lệ HT
I	Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh			
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	700.000	838.771	119,8%
2	Doanh thu	645.180	725.360	112,4%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	75.000	102.444	136,6%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	63.930	85.250	133,3%
II	Đầu tư	113.781	110.635	97,2%
1	Đầu tư NCNL quản lý, thiết bị thi công	12.620	2.974	23,6%
2	Góp vốn vào Công ty CP Đầu tư Điện Mặt Trời	70.000	70.000	100%
3	Góp vốn vào CTCP thủy điện Đắk GLei	31.161	37.661	120,9%

2. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2018:

• Hoạt động thi công xây lắp:

Năm 2018, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Sản lượng đạt 838,7 tỷ đồng hoàn thành 119,8% kế hoạch, doanh thu đạt 725,36 tỷ đồng hoàn thành 112,4% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 102,3 tỷ đồng hoàn thành 136,6% kế hoạch. Việc thực hiện hợp đồng xây lắp ký với các chủ đầu tư được đảm bảo, hoàn thành bàn giao các công trình ĐZ500/220kV Hiệp Hòa-Đông Anh-Bắc Ninh; ĐZ110kV Kim Động-Phổ

Cao; ĐZ220kV Long Phú-Sóc Trăng; ĐZ110kV Tuy Hòa-Tuy An-Sông Cầu 2; Hệ thống cấp điện động lực Cảng Hải Phòng; Xây dựng tuyến ống cấp nước Tân Vũ - Lạch Huyện. Tuy nhiên, một số công trình còn vướng mặt bằng nên phải điều chỉnh tiến độ thi công như: ĐZ500KV Sông Mây-Tân Uyên, ĐZ500KV TTĐL Vĩnh Tân - rẽ Sông Mây-Tân Uyên; ĐZ 500kV Mỹ Tho-Đức Hòa,.....

• **Hoạt động đầu tư:**

- Đầu tư nâng cao năng lực quản lý, đầu tư thiết bị thi công đảm bảo đủ năng lực đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và phù hợp với yêu cầu thực tế tại các công trường. Giá trị đầu tư thực hiện năm 2018 là 2,97 tỷ đồng, tương ứng 23,6% kế hoạch.

- Góp vốn điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Đắk Glei: Năm 2018, Công ty đã góp số tiền 37,661 tỷ đồng, tăng 6,5 tỷ đồng so với kế hoạch (Trong năm 2018, do một số cổ đông thể nhân không góp đủ vốn theo đăng ký ban đầu, nên Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã thực hiện cơ cấu lại cổ đông, theo đó công ty quyết định góp bổ sung phần vốn còn thiếu mà các cổ đông thể nhân chưa góp). Lũy kế đến 31/12/2018, Công ty đã đầu tư 58,435 tỷ đồng tương ứng sở hữu 89,9% vốn điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Đắk Glei. Tháng 12/2018, Nhà máy thủy điện Đắk Pru1 đã chính thức phát điện thương mại, bước đầu cho thấy máy móc thiết bị vận hành tốt và dự báo mang lại hiệu quả đầu tư cao.

- Góp vốn điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời: Theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2017 và Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã đầu tư mua cổ phần để sở hữu đến 95% vốn điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt (vốn điều lệ là 285 tỷ đồng), đến ngày 31/12/2018, Công ty cổ phần Sông Đà 11 đã góp số tiền là 80,86 tỷ đồng. Đến hết quý I/2019, do một số cổ đông không có nhu cầu góp tiếp trong khi dự án điện mặt trời Phong Phú chuẩn bị hoàn thành phát điện vào cuối tháng 04/2019, để được hoàn thuế VAT (phải góp đủ vốn điều lệ trước khi đề nghị hoàn thuế) cũng như được hưởng các ưu đãi của Nhà nước, không ảnh hưởng tới Hợp đồng kinh tế đã ký kết với các đối tác cũng như các cơ chế, chính sách đang áp dụng cho dự án..., Công ty cổ phần Sông Đà 11 quyết định góp phần vốn còn thiếu mà các cổ đông thể nhân không góp, điều chỉnh tỷ lệ góp vốn của Công ty cổ phần Sông Đà 11 từ 95% lên 99,96% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời.

- Đối với mỏ đá Suối Nảy: Hợp tác khai thác, sản xuất đá xây dựng với Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Nghĩa Tân đã phát huy được hiệu quả dự án.

• **Công tác quản trị, điều hành:**

- *Công tác quản lý chung:*

+ Tổ chức thực hiện nghiêm túc Hợp đồng thuê Tổng giám đốc điều hành năm 2018 và phụ lục hợp đồng thuê Giám đốc điều hành các đơn vị trực thuộc năm 2018.

+ Chỉ đạo, tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch đề ra; Đảm bảo chế độ giao ban hàng tuần tại Công ty, hàng tháng với các đơn vị và các công trường; Đầu tư đồng bộ hệ thống giao ban điện tử trực tuyến giúp Ban lãnh đạo Công ty nắm bắt tình hình thi công trên các công trường của các dự án Công ty đầu tư và các dự án đấu thầu, giúp Ban lãnh đạo Công ty có những quyết định nhanh chóng, kịp thời, chính xác trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, tiết kiệm được thời gian và chi phí đi lại.

+ Duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, tiến hành đánh giá nội bộ theo kế hoạch năm tại Cơ quan công ty và các đơn vị. Xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng mới vào công tác quản lý điều hành Công ty.

- *Công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp*: Thường xuyên rà soát, giảm thiểu các cấp quản lý trung gian tại các công trường, đơn vị trực thuộc; không ngừng nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành; hình thành các đội xây lắp trực thuộc công ty;

- *Công tác kinh tế kế hoạch*:

+ Nghiêm túc thực hiện các quy định về quản lý nội bộ, đặc biệt là trong công tác quản lý hợp đồng kinh tế, vật tư;

+ Công tác thu vốn đã có rất nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa đạt kỳ vọng đề ra, giá trị dở dang và công nợ phải thu còn cao;

+ Thực hiện việc lập và giao kế hoạch từ công ty đến các đơn vị đảm bảo khoa học và có tính khả thi cao; Thường xuyên và định kỳ thực hiện kiểm tra, giám sát cũng như kiểm điểm và đánh giá tình hình hoạt động của các đơn vị. Báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư;

+ Công tác lập giá thành được thực hiện khoa học; Lập dự toán chi tiết phục vụ công tác nghiệm thu, thanh toán với Chủ đầu tư tại các công trình đang đảm nhận thi công đã được công ty đặc biệt trú trọng.

+ Quyết toán xong các công trình: ĐZ500/220kV Hiệp Hòa - Đông Anh - Bắc Ninh 2; ĐZ110kV Kim Động - Phố Cao; ĐZ110kV Phong Thổ - Than Uyên; ĐZ220kV Long Phú - Sóc Trăng; ĐZ110kV Tuy Hòa - Tuy An - Sông Cầu 2.

- *Công tác tài chính tín dụng - kế toán*:

+ Cân đối, điều hòa hợp lý dòng vốn trong toàn công ty và các đơn vị trong tổ hợp; Xây dựng được quan hệ hợp tác chặt chẽ với các ngân hàng, đảm bảo bổ sung đủ nhu cầu vốn lưu động phục vụ thi công các công trường cũng như vốn cho đầu tư phát triển;

+ Thu xếp thành công khoản vay 659,6 tỷ đồng tại BIDV - Chi nhánh Hà Tây để Công ty cổ phần Đầu tư Điện Mặt Trời đầu tư xây dựng Nhà máy điện mặt trời Phong Phú; Cân đối đủ nguồn vốn để góp vốn điều lệ theo đúng tiến độ dự án.

+ Tình hình tài chính, uy tín doanh nghiệp luôn được đảm bảo, không có nợ quá hạn tại các tổ chức tín dụng, đơn vị được xếp hạng A. Tranh thủ được cơ chế ưu đãi của một số Ngân hàng với một số khoản vay có lãi suất hợp lý, tăng hiệu quả kinh doanh.

+ Công tác thống kê, hạch toán kế toán chấp hành đúng các quy định, quy chế hoạt động tài chính và phân cấp của HĐQT Công ty.

- *Công tác tiếp thị đấu thầu*:

+ Giá trị trúng thầu năm 2018 là 1.101 tỷ đồng đạt 220% kế hoạch. Đây là kết quả đáng khích lệ giúp đảm bảo hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 đã đề ra và chuẩn bị tốt cho kế hoạch kinh doanh năm 2019.

+ Mặc dù, giá trị trúng thầu đạt 220% kế hoạch năm nhưng hiệu quả tại các công trình trúng thầu năm 2018 không cao như các năm trước. Do sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong công tác đấu thầu các dự án xây lắp và để ổn định, phát triển công ty và tìm kiếm lợi nhuận trong những năm tiếp theo, Công ty đã tăng cường nghiên cứu và đẩy mạnh công tác đầu tư các dự án thủy điện vừa và nhỏ, dự án nhà máy điện mặt trời và thâm nhập mở rộng các lĩnh vực ngành nghề mới để đảm bảo đủ việc làm cho người lao động.

- Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động:

+ Quản lý tiến độ thi công tại các công trình cơ bản đáp ứng yêu cầu; Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng; Trú trọng ATVSLĐ và an sinh xã hội cho người lao động;

+ Công tác bảo hộ và an toàn lao động đã được chú trọng, song bên cạnh đó vẫn còn xảy ra tình trạng mất an toàn tại công trình ĐZ 110kV Kim Động-Phổ Cao và ĐZ 110kV Tuy Hòa-Tuy An-Sông Cầu 2;

+ Kiểm tra, đôn đốc công tác bảo dưỡng thiết bị của nhà máy TĐ Thác Trắng, TĐ ĐakĐoa, TĐ Sông Miện, TĐ To Buông, TĐ Đông Khùa, TĐ Đăk Pru1 đảm bảo an toàn phát điện trong mùa mưa; công tác quản lý xe máy, thiết bị phục vụ thi công tại các đơn vị trực thuộc được thực hiện tốt.

- Công tác tổ chức nhân sự, tiền lương:

- Tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát công trình 4 người, lớp đào tạo quản lý dự án bằng phần mềm Primavera 1 người và cử 10 người tham dự hội thảo nghiệp vụ về lao động tiền lương và bảo hiểm xã hội do Tổng công ty Sông Đà tổ chức; Căn cứ khối lượng công việc và nhu cầu nhân lực năm 2018, Công ty đã tuyển dụng được 14 CBNV. Trong đó cán bộ khoa học nghiệp vụ là 9 người, công nhân kỹ thuật là 5 người.

- Đảm bảo đời sống CBCNV trên các công trình với thu nhập bình quân 8,6 triệu đồng/người/tháng; Mua bảo hiểm, cấp phát thẻ BHYT cho người lao động, khám sức khỏe định kỳ; thực hiện các chế độ với người lao động theo quy định.

B. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ III (2014-2019):

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Năm (05) năm vừa qua vẫn còn nhiều khó khăn đối với các doanh nghiệp cả nước nói chung và ngành xây dựng nói riêng, trong đó có Công ty cổ phần Sông Đà 11. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, thực hiện đúng vai trò quản lý, giám sát và tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành công ty triển khai thực hiện các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thông qua, xây dựng công ty ngày càng phát triển và là một trong những đơn vị đứng đầu trong Tổng công ty Sông Đà và trong ngành xây lắp điện về hiệu quả kinh doanh, được Tổng công ty Sông Đà, Bộ Xây dựng tặng nhiều bằng khen, giấy khen và Cờ thi đua, được Chính phủ tặng huân chương lao động hạng ba.

1. Thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ SXKD và đầu tư 05 năm:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2014÷2018	TH năm 2014÷2018	TH/KH
I	Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh				
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	3.600.000	4.187.355	116,3%
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	3.500.000	3.844.000	109,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	150.000	378.876	252,6%
4	Chia cổ tức	10 ⁶ đ	89%	97%	109%
5	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	115.531	115.531	100%
6	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	350.000	421.645	120,5%
7	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.000.0000	995.366	100%
II	Đầu tư	10 ⁶ đ	120.000	331.104	275,9%

2. Thực hiện đúng phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả hết cổ tức các năm theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua;

3. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát hàng năm theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán có uy tín và nằm trong danh sách được Bộ Tài chính công bố là Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán A&C để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính Công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất hàng năm.

5. HĐQT luôn hành động cẩn trọng trên cơ sở tuân thủ phù hợp với các quy định của Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

II. Đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT:

1. Về nhân sự: HĐQT nhiệm kỳ III gồm 05 thành viên. Trong nhiệm kỳ không có sự thay đổi nhân sự HĐQT. Hiện tại, HĐQT gồm các thành viên:

- | | |
|------------------------|---------------------------------------|
| - Ông: Nguyễn Văn Sơn | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông: Lê Văn Tuấn | - Thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc |
| - Ông: Trần Văn Ngự | - Phó Chủ tịch HĐQT |
| - Ông: Phạm Viết Cường | - Thành viên |
| - Ông: Dương Hoài Nam | - Thành viên |

2. Hoạt động của HĐQT:

- Các thành viên HĐQT theo quyền hạn và nhiệm vụ được phân công phù hợp với Điều lệ công ty đã luôn nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có những đóng góp tích cực trong quá trình điều hành chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý đầu tư.

- Duy trì họp HĐQT định kỳ hàng quý đảm bảo thời gian và thủ tục theo quy định. Ngoài ra để chỉ đạo kịp thời và nhanh chóng giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động của công ty, HĐQT đã tiến hành họp đột xuất hoặc xin ý kiến của các thành viên HĐQT bằng văn bản. Các thành viên đều tham gia họp đầy đủ, nghiên cứu tài liệu với tinh thần trách nhiệm cao, có những đóng góp tích cực cho việc định hướng, giám sát và chỉ đạo hoạt động của công ty. HĐQT đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, biến động của thị trường và hoạt động SXKD của công ty để đưa ra định hướng và quyết định các vấn đề do đó đã có tác động tích cực đối với hoạt động SXKD tạo đà tăng trưởng cả về doanh thu và lợi nhuận, nhằm mục tiêu ổn định và phát triển cho công ty.

- Thành tựu nổi bật của HĐQT trong nhiệm kỳ 05 năm qua đó là nhận định và đánh giá đúng đắn về môi trường kinh doanh, những khó khăn, thách thức đặt ra với doanh nghiệp, trên cơ sở đó đưa ra những định hướng, quyết sách mang tính chiến lược, có thể nói đó là những quyết định táo bạo dẫn tới sự phát triển mang tính bước ngoặt của công ty. HĐQT đã chỉ đạo đẩy mạnh việc thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, trong đó trọng tâm là tái cấu trúc về tài chính và tổ chức bộ máy, tập trung nguồn lực đẩy mạnh đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo (gồm thủy điện, điện mặt trời,...). Sau 05 năm thực hiện, đến nay Công ty đã sở hữu trực tiếp hoặc nắm giữ cổ phần chi phối tại 07 Nhà máy thủy điện và điện mặt trời với tổng công suất 70 MW, với kết quả kinh doanh mang lại hết sức khả quan và có tiềm năng tăng trưởng mạnh trong dài hạn. Bên cạnh đó, ngành nghề xây lắp truyền thống đã được củng cố và sắp xếp lại cho phù hợp với những biến động của thị trường trong giai đoạn mới, giải thể những Chi nhánh hoạt động không hiệu, sáp nhập để hình thành những Chi nhánh đủ mạnh, tránh cạnh tranh trong nội bộ.

- Công tác giám sát Ban Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý: HĐQT nhận thấy Ban điều hành đã tuân thủ nghiêm các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Ban điều hành luôn thể hiện trách nhiệm cao, tận tụy, thường xuyên chia sẻ thông tin, tổ chức họp giao ban tuần, tháng và đột xuất để bàn bạc, thảo luận, thống nhất các giải pháp và tổ chức thực hiện; chỉ đạo sát sao, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong SXKD. HĐQT đã thực hiện giám sát đối với các chức danh quản lý khác trong công ty, quá trình giám sát cho thấy các cán bộ có những đổi mới tích cực về tư duy quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị.

- Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III nhận thấy có một số vấn đề còn tồn tại, hạn chế, trong 05 năm qua mặc dù đã tích cực tìm các giải pháp nhưng kết quả mang lại chưa đáp ứng được yêu cầu, cụ thể:

+ Chưa xây dựng được cơ cấu lao động hợp lý, lực lượng lao động gián tiếp còn lớn, lực lượng công nhân kỹ thuật bậc cao còn thiếu, lực lượng lao động trực tiếp mỏng và yếu; Cơ chế tiền lương, khen thưởng còn hạn chế do đó chưa có công cụ hữu hiệu để thúc đẩy tăng năng suất lao động, tạo tâm lý ổn định để cán bộ, nhân viên yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài, cống hiến vì sự phát triển của công ty.

+ Chưa triển khai được quy hoạch cán bộ mang tính dài hạn, mới chỉ đề bạt được cán bộ theo từng giai đoạn cụ thể; chưa có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nòng cốt dẫn tới tiềm ẩn nguy cơ thiếu cán bộ kế cận ở cấp quản lý tầm trung;

+ Việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc thân thiện, truyền cảm hứng và chuyên nghiệp đã được quan tâm nhưng chưa thực sự đầu tư thỏa đáng.

+ Chưa kiện toàn lại triệt để các đơn vị sản xuất trong công ty nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh; còn một bộ phận một số đơn vị chưa hiệu quả.

+ Đội ngũ làm công tác đầu tư và quản lý dự án còn thiếu và yếu.

Tổng kết nhiệm kỳ III (2014-2019), HĐQT công ty đánh giá đã hoàn thành tốt chức trách và nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, chấp hành đúng quy định của Điều lệ và quản trị công ty phù hợp với các thông lệ, chuẩn mực và quy định của pháp luật; đảm bảo được lợi ích của cổ đông và tối đa hóa giá trị công ty, với tỷ lệ chia cổ tức bình quân hàng năm đạt 19,4%, đến 31/12/2018 vốn chủ sở hữu công ty là 421,6 tỷ đồng tăng 201,9 tỷ đồng so với vốn chủ sở hữu đầu nhiệm kỳ thời điểm 01/01/2014, đảm bảo thu nhập và đời sống của người lao động, đóng góp tích cực cho ngân sách nhà nước. Xây dựng được cấu trúc bộ máy tương đối hợp, ngày càng tinh gọn và hiệu quả (hiện nay còn 4 Chi nhánh trực thuộc, trong đó có 03 chi nhánh hoạt động xây lắp và 01 nhà máy thủy điện; 06 công ty con, trong đó có 04 công ty thủy điện, 01 công ty điện mặt trời và 01 công ty xây lắp điện). Đặc biệt Công ty đã khẳng định được vị trí trên thị trường xây lắp điện, trở thành một trong những đơn vị hoạt động hiệu quả hàng đầu Tổng công ty Sông Đà được Chính phủ, Bộ Xây dựng, Tổng công ty Sông Đà và các đối tác ghi nhận, đánh giá cao.

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ IV (2019-2024) VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

Bước sang năm 2019 và nhiệm kỳ IV (2019-2024), với nhận định tình hình nền kinh tế trong nước cũng như quốc tế có nhiều diễn biến phức tạp, do đó HĐQT nhiệm kỳ IV cần có các quyết sách linh hoạt nhưng thận trọng, tập trung nguồn lực để xây dựng năng lực cốt lõi đảm bảo công ty phát triển bền vững, đảm bảo tối đa hóa giá trị công ty, chia cổ tức cho cổ đông ở mức phù hợp cũng như tạo công ăn việc làm cho người lao động, HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 và cho những năm tiếp theo trong nhiệm kỳ IV của HĐQT như sau:

A. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ IV (2019-2024):

1. Mục tiêu tổng quát:

- Tập trung đúng mức các nguồn lực đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo, ưu tiên các dự án điện mặt trời và điện gió, cùng với đó tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án thủy điện vừa và nhỏ, chuyển dịch mạnh mẽ tỷ trọng doanh thu sản xuất công nghiệp trong tổng doanh thu của công ty, phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ IV của HĐQT công ty đã trực tiếp sở hữu hoặc sở hữu thông qua các công ty con các Nhà máy phát điện có tổng công suất khoảng 150MW; Cùng cố, phát triển hoạt động xây lắp truyền thống, trong đó lấy hoạt động thi công xây lắp điện làm cốt lõi; Từng bước nghiên cứu, mở rộng sang một số lĩnh vực sản xuất kinh doanh khác trên cơ sở thận trọng, tận dụng được tối đa các thế mạnh, nguồn lực của công ty; Không ngừng nâng cao vị thế, quảng bá thương hiệu, hình ảnh của công ty trên thị trường cũng như đảm bảo uy tín với đối tác, khách hàng.
- Lấy hiệu quả kinh tế làm thước đo chủ yếu bảo đảm sự phát triển bền vững, tối đa giá trị công ty trên cơ sở giải quyết hài hoà các lợi ích giữa doanh nghiệp, cổ đông và người lao động, có trách nhiệm với cộng đồng trong tiến trình phát triển.
- Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức sản xuất nhằm tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh. Chỉ đạo tổ chức thực hiện hoàn thành cơ cấu tổ chức nhân sự, bộ máy tổ chức quản lý điều hành công ty theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả và chuyên nghiệp.
- Chú trọng phát triển lực lượng sản xuất, đảm bảo có đội ngũ công nhân lành nghề và lực lượng cán bộ quản lý có trình độ cao. Thường xuyên có chế độ tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý điều hành cho đội ngũ cán bộ đương chức, đặc biệt trong lĩnh vực đầu tư dự án và trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh của các đơn vị.
- Tiếp tục rà soát các quy chế, quy định quản lý nội bộ của công ty trong từng giai đoạn để phù hợp với tình hình mới.
- Chú trọng chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình cũng như các dự án nhằm đảm bảo uy tín trên thị trường, thu hồi nhanh vốn đáp ứng yêu cầu đầu tư cũng như phát triển sản xuất kinh doanh.
- Triển khai thực hiện đầu tư nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh theo chiều sâu đảm bảo kịp thời yêu cầu phát triển của thị trường; Chú trọng công tác nhận thầu sát với thị trường, thanh quyết toán nhanh, nhằm đảm bảo hiệu quả kinh tế.
- Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng; Duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015. Chấn chỉnh lại đội ngũ cán bộ kỹ thuật cũng như tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ thường xuyên nhằm nâng cao trình độ quản lý đảm bảo chất lượng các công trình.
- Chỉ đạo thực hiện việc tiếp tục củng cố hệ thống tài chính kế toán từ công ty đến các Chi nhánh, công ty con theo chuẩn mực chung thống nhất, lành mạnh hóa nguồn tài chính giữa các đơn vị. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn công ty trên mọi lĩnh vực. Xử lý dứt điểm công nợ tồn đọng, nhất là công nợ tồn đọng kéo dài nhiều năm. Đa dạng hóa các kênh huy động vốn phục vụ cho nhu cầu đầu tư các dự án lớn.
- Quan tâm đến người lao động về các mặt như: Lương, thưởng, chế độ chăm sóc sức khỏe,... đảm bảo đời sống văn hóa tinh thần của người lao động ngày càng cao, thu hút những lao động giỏi có trình độ chuyên môn và tay nghề giỏi; tạo điều kiện thuận lợi để người lao động yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với Công ty.
- Thực hiện tốt chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế làm việc.

2. Các mục tiêu kinh tế:

Trên cơ sở những thành tựu trong những năm qua, xét đến năng lực và các nguồn lực hiện có, Công ty phấn đấu các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đảm bảo tốc độ phát triển bình quân từ 8% ÷ 10%/năm. Một số chỉ tiêu kế hoạch chính 05 năm (2019-2023) như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch giai đoạn 2019÷2024	Ghi chú
I	Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh			
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	4.200.000	
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	4.000.000	
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	580.000	
4	Tỷ lệ chia cổ tức bình quân năm	10 ⁶ đ	20%	
5	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	350.000	
6	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	1.000.000	
7	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.500.000	
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	10 ⁶ đ	13,5	
II	Đầu tư	10 ⁶ đ	600.000	
1	Dự án do Công ty làm chủ đầu tư	10 ⁶ đ	250.000	
2	Đầu tư tài chính vào Công ty con	10 ⁶ đ	350.000	

Cơ cấu lợi nhuận theo ngành nghề kinh doanh phấn đấu đến năm 2023:

- Sản xuất kinh doanh điện thương phẩm và VLXD: 50%
- Xây lắp điện, nước và thi công xây dựng khác: 45%
- Sản xuất kinh doanh khác: 5%

Phấn đấu đến năm 2023, Công ty trực tiếp sở hữu hoặc sở hữu thông qua công ty con khoảng 10 ÷ 12 Nhà máy thủy điện, điện mặt trời và điện gió với tổng công suất 150MW, phấn đấu đến năm 2023, lợi nhuận trước thuế từ bán điện thương phẩm đạt khoảng 50% tổng lợi nhuận trước thuế của Công ty, chia cổ tức bình quân đạt 20%/năm.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2019

I. Nhận định thuận lợi, khó khăn:

1. Thuận lợi:

- Sự quan tâm, chỉ đạo và giúp đỡ của Tổng công ty Sông Đà, các Chủ đầu tư, Ngành, địa phương, đặc biệt là các ban quản lý dự án trực thuộc NPT, EVN.
- Tập thể lãnh đạo, CBCNV công ty luôn đoàn kết, không ngừng phấn đấu nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.
- Công ty đã mở rộng ngành nghề như: Tổng thầu xây lắp các công trình thủy điện nhỏ, liên danh tổng thầu nhà máy điện mặt trời và đã từng bước khẳng định được uy tín trên thị trường, được các Chủ đầu tư đánh giá cao.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 có hợp đồng xây lắp ký kết với Chủ đầu tư như 6 gói thầu ĐZ500kV mạch 3; Đầu nối 110kV sau TBA 220kV Thanh Nghị và các công trình chuyển tiếp từ năm 2018 sang như: ĐZ 500kV Tây Hà Nội-Thường Tín, ĐZ 500kV đầu nối NM điện Nghi Sơn 2; ĐZ 500kV Mỹ Tho-Đức Hòa, ĐZ 220kV đầu nối số 2 TBA 500kV Đức Hòa.

2. Khó khăn:

- Thị trường xây lắp điện cạnh tranh ngày càng quyết liệt; Việc triển khai đầu tư các dự án của ngành điện đang hạn chế đã làm ảnh hưởng đến công tác đấu thầu của đơn vị.
- Lực lượng lao động gián tiếp còn lớn; Năng lực và trình độ quản lý của một số cán bộ còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của tiến trình hội nhập.

II. Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2019:

1. Mục tiêu, tiến độ các công trình:

- Công trình Nhà máy điện mặt trời Phong Phú: Hoàn thành toàn bộ công tác thi công xây dựng để phát điện thương mại vào đầu tháng 05/2019;
- Thi công các hạng mục công việc như ĐZ 110KV Nhà máy điện mặt trời Phong Phú, xây dựng trạm, ngăn lộ, các hạng mục xây lắp khác theo đúng tiến độ;
- Thi công xây lắp các công trình đường dây và trạm biến áp đảm bảo tiến độ theo Hợp đồng đã ký với Chủ đầu tư.

2. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh chủ yếu:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện toàn diện các giải pháp để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Tổ chức thi công các công trình đảm bảo an toàn, đúng tiến độ, chất lượng công trình theo các Hợp đồng đã ký và cam kết với chủ đầu tư.
- Tổ chức vận hành các Nhà máy thủy điện: Thác Trắng, Đăk Đoa, Sông Miên, To Buông, Đông Khùa, Đăk Pru1, nhất là Nhà máy điện mặt trời Phong Phú đúng quy trình, quy định, đảm bảo an toàn cho thiết bị, con người, công trình xây dựng; Tối ưu hóa quy trình vận hành máy móc thiết bị, đồng thời tìm mọi biện pháp để gia tăng sản lượng điện phát ra, đặc biệt là phát điện vào giờ cao điểm, nhằm đạt giá trị sản lượng cao nhất, phần đầu hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.
- Tiếp tục thực hiện quyết toán các công trình đã hoàn thành, nghiệm thu thanh toán khối lượng dở dang, thu hồi công nợ; Xây dựng cụ thể kế hoạch, thời gian và biện pháp thu hồi đối với từng đối tượng nợ.
- Tiếp tục củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác đấu thầu có tính chuyên nghiệp cao, trúng thầu các công trình đảm bảo việc làm cho năm 2019 và những năm tiếp theo;
- Xây dựng kế hoạch tiết kiệm chi phí và thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất và quản lý trên cơ sở: định biên nhân sự, sắp xếp lại tổ chức, tiết kiệm chi phí văn phòng,...
- Tổ chức xây dựng và thực hiện nghiêm kế hoạch giá thành năm 2019; hàng quý tổ chức đánh giá, phân tích kinh doanh từ công ty mẹ đến công con để có giải pháp xử lý kịp thời các tồn tại phát sinh.
- Đối với hoạt động đầu tư: Tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm, nghiên cứu cơ hội đầu tư phát triển các dự án thủy điện vừa và nhỏ có tính khả thi cao nhằm phát huy kinh nghiệm đã được tích lũy trong thời gian qua, đặc biệt ưu tiên nguồn lực cho phát triển các dự án năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió nhằm tận dụng tối đa nguồn lực tài chính doanh nghiệp và tạo nguồn thu đảm bảo cho sự phát triển bền vững.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2019:

Sau khi rà soát các hợp đồng kinh tế đã ký kết trong năm 2018, kế hoạch đầu thầu cũng như kế hoạch đầu tư phát triển trong năm 2019 và những năm tiếp theo, Công ty mạnh dạn xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2019
A	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH		
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	750.000
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	682.273
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	75.000
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	61.800
5	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	15%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 ⁶ đ	269.654
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	10 ⁶ đ	9.840
2	Góp vốn vào Công ty CP Đầu tư Điện Mặt Trời	10 ⁶ đ	204.814
3	Góp vốn vào Công ty CP thủy điện Đắk GLei	10 ⁶ đ	5.000
	<i>Đầu tư dự án thủy điện Đắk Prot</i>	<i>10⁶ đ</i>	<i>5.000</i>
4	Đầu tư mua cổ phiếu Công ty cổ phần TĐ Đắk Đoa	10 ⁶ đ	33.000
5	Đầu tư mua cổ phần và/hoặc góp vốn đầu tư dự án mới	10 ⁶ đ	17.000

4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2019:

- Tập trung nỗ lực cao nhất để lãnh đạo và kiểm tra đôn đốc các đơn vị quyết liệt tổ chức thực hiện các nhiệm vụ SXKD và đầu tư ngay từ những tháng đầu năm 2019.

- Đảm bảo tiến độ gói thầu trọng điểm ĐZ500kV: Lô 9.3+9.12+9.13 ĐZ500kV Quảng Trạch-Dốc Sỏi; Lô 13.4 ĐZ500kV Dốc Sỏi-Pleiku2; Lô 13.1+13.2 ĐZ500kV Nho Quan-Phủ Lý-Thường Tín. Hoàn thành đóng điện các công trình của năm 2018 chuyển sang như ĐZ 220kV đấu nối số 2 TBA 500kV Đức Hòa, ĐZ 500kV Tây Hà Nội-Thường Tín, ĐZ 500kV đấu nối NM điện Nghi Sơn 2, ĐZ500KV TTĐL Vĩnh Tân-rẽ Sông Mây-Tân Uyên, ĐZ 500kV Mỹ Tho-Đức Hòa...

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị đầu thầu; Tiếp tục củng cố và phát triển quan hệ hợp tác tốt đẹp với các Chủ đầu tư, nhất là Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia (NPT). phấn đấu trúng thầu với giá trị khoảng 750 tỷ đồng.

- Tập trung thu vốn, giải quyết vướng mắc trong công tác nghiệm thu thanh toán nhằm tăng vòng quay vốn, giảm lãi vay, tăng hiệu quả sử dụng vốn;

- Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh và đầu tư.

Thay mặt HĐQT và Ban Tổng giám đốc, tôi xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể cổ đông về sự giúp đỡ và tin tưởng đối với công ty trong thời gian qua. Với sự ủng hộ đó, Chúng tôi tin tưởng công ty sẽ ngày càng phát triển ổn định và bền vững.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT, TCKT, TCHC.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



NGUYỄN VĂN SƠN